TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HNGĐ-ST
Ngày 30-6-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Nguyễn Đức Mạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị L, nơi cư trú: Nhà số 15, ngõ 71, đường ĐK, cụm 1, phường ĐK, quận NQ, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Anh Lê Quốc Chính, nơi cư trú: 12 B HCSLondon E14 3QT, United Kingdom (Vương Quốc Anh).

Các đương sự đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai của nguyên đơn chị Ngô Thị L và đơn ly hôn của bị đơn anh Lê Quốc Chính (đã được hợp pháp hóa lãnh sự) thống nhất trình bày:

Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính xây dựng gia đình với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp, thành phố Hải Phòng từ ngày 22/5/2015. Quá trình chung sống của vợ chồng hạnh phúc đến khoảng tháng 7 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng với nhau về quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong gia đình. Mặt khác, anh Chính không đủ điều

kiện để bảo lãnh cho chị L sang Anh Quốc đoàn tụ, chị L sinh sống ở Việt Nam, anh Chính sinh sống ở nước ngoài nên việc liên lạc, quan tâm đến đời sống của nhau bị hạn chế. Anh chị đã cố gắng hòa hợp để xây dựng hạnh phúc gia đình song mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song không đạt kết quả. Nay chị L và anh Chính đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn với nhau càng sớm càng tốt để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng chị L và anh Chính có một con chung là Ngô Phúc Minh Khôi, sinh ngày 28/7/2018. Hiện nay, cháu Khôi đang ở với chị L. Khi ly hôn, chị L và anh Chính đều đề nghị để cho chị L được nuôi dưỡng con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị xin tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị L và anh Chính đều xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh chị giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện, bản tự khai và không có sự thay đổi nội dung nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp về việc ly hôn. Bị đơn anh Lê Quốc Chính hiện nay đang sinh sống tại nước ngoài (Vương Quốc Anh), nguyên đơn chị Ngô Thị L hiện nay đang sinh sống tại thành phố Hải Phòng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa sơ thẩm, các đương sự đều vắng mặt nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp, thành phố Hải Phòng từ ngày 22/5/2015 theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng thể hiện: Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc đến tháng 7 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Mặt

khác, anh Chính không đủ điều kiện để bảo lãnh cho chị L sang Vương Quốc Anh để đoàn tụ. Chính vì sự xa cách về địa lý nên việc liên lạc, quan tâm đến đời sống của nhau bị hạn chế. Anh chị đã sống ly thân được một thời gian, không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải song kết quả không đạt. Chị L và anh Chính đều thống nhất thỏa thuận ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị ly hôn của chị L và anh Chính.

[4] Về con chung: Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính đều xác nhận có một con chung là: Ngô Phúc Minh Khôi, sinh ngày 28/7/2018. Xét thấy, chị L và anh Chính đều có nguyện vọng để chị L được nuôi dưỡng con chung. Mặt khác, hiện nay anh Chính đang ở nước ngoài, con chung còn nhỏ nên anh Chính không có điều kiện chăm sóc con chung bằng chị L. Do đó, cần giao con chung cho chị Ngô Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính xin tự giải quyết với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính đều đề nghị xin tự giải quyết với nhau về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị L:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị L được ly hôn anh Lê Quốc Chính.

2. Về con chung: Giao con chung là Ngô Phúc Minh Khôi, sinh ngày 28/7/2018 cho chị Ngô Thị L nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính không yêu cầu giải quyết, anh chị xin tự giải quyết với nhau nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị L và anh Lê Quốc Chính đều xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Ngô Thị L phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0018929 ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng . Chị Ngô Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Ngô Thị L (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Anh Lê Quốc Chính (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phích